

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH
QUY ĐỊNH MỨC HƯỞNG TRỢ CẤP, PHỤ CẤP VÀ CÁC CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG**

(Ban hành kèm theo Công văn số /BNV-CNCC ngày tháng năm 2026 của Bộ Nội vụ)

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến, phản biện xã hội đối với hồ sơ dự thảo Nghị định quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thay thế Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ và Nghị định số 77/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến góp ý, phản biện xã hội: 14 bộ, ngành và các cơ quan, tổ chức liên quan; 34 tỉnh, thành phố.

Tổng số ý kiến góp ý nhận được: đến ngày 21/5/2026, Bộ Nội Vụ nhận được ý kiến tham gia của 11 Bộ, 30 địa phương và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

2. Kết quả cụ thể như sau:

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
A. Về thành phần hồ sơ, trình tự, thủ tục	Bộ Y tế (Công văn số	Đề nghị Ban soạn thảo bổ sung thành phần hồ sơ, trình tự, thủ tục	Bộ Nội vụ đã đảm bảo thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 2

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<i>3492/BYT-TCCB ngày 14/5/2026)</i>	theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Điều 27 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật
B. Về nội dung dự thảo Nghị định	Bộ Dân tộc và Tôn giáo <i>(Công văn số 1301/BDTTG-PC ngày 15/5/2026)</i>	Đề nghị quý Bộ rà soát nội dung dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, pháp luật có liên quan, tránh thất thoát, lãng phí, tiêu cực trong tổ chức thực thi.	Bộ Nội vụ xin tiếp thu.
	Bộ Tư pháp <i>(Công văn số 3433/BTP-PLDSKT ngày 20/5/2026)</i>	Ngày 16/3/2026, Bộ Tư pháp đã có ý kiến tại Công văn số 142/BTP- PLDSKT.m đối với nội dung dự thảo Nghị định này. Cơ quan chủ trì soạn thảo cần tiếp tục rà soát ý kiến tại văn bản nêu trên, tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến của Bộ Tư pháp.	Bộ Nội vụ đã tiếp thu, giải trình các ý kiến tham gia của Bộ Tư pháp tại Công văn số 142/BTP-PLDSKT.m trong quá trình hoàn thiện dự thảo Nghị định để gửi lấy ý kiến theo quy định. Tuy nhiên, do tính chất mật của văn bản, nội dung góp ý tại Công văn nêu trên không được tổng hợp trong Bản này.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
CĂN CỨ			
<i>Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;</i> <i>Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020;</i> <i>Căn cứ Nghị quyết số 265/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV;</i> <i>Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;</i> <i>Chính phủ ban hành Nghị định quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng.</i>	Bộ Quốc phòng <i>(Công văn số 3189/BQP-CT ngày 14/5/2026)</i>	Về căn cứ ban hành, đề nghị chỉnh lý theo quy định tại điểm d khoản 1 Mục III Phụ lục I của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.	Bộ Nội vụ xin tiếp thu.
	Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình <i>(Công văn số 4273/SNV-NCC ngày 14/5/2026)</i>	Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại cách viện dẫn các căn cứ pháp lý của dự thảo Nghị định quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ).	Bộ Nội vụ xin tiếp thu.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên (Công văn số 1806/SNV- LĐVLNCC ngày 13/5/2026)	Tại phần căn cứ pháp lý dự thảo Nghị định đề nghị trình bày cụ thể tên loại, tên gọi và số ký hiệu của các văn bản Luật, Pháp lệnh (Ví dụ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15).	Bộ Nội vụ xin tiếp thu.
Chương I QUY ĐỊNH CHUNG			
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị định này quy định về mức hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng từ dự toán chi thường xuyên nguồn ngân sách trung ương thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng hằng năm.	Bộ Y tế (Công văn số 3492/BYT-TCCB ngày 14/5/2026)	Đề nghị rà soát quy định tại Điều 1 về phạm vi điều chỉnh. Quy định “từ dự toán chi thường xuyên nguồn ngân sách trung ương thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng hằng năm” là nội dung liên quan đến nguồn kinh phí thực hiện, đề nghị cân nhắc quy định tại điều về tổ chức thực hiện hoặc nguồn kinh phí để bảo đảm phạm vi điều chỉnh tập trung vào nội dung chế độ, chính sách.	Không tiếp thu. Lý do: Phạm vi điều chỉnh của Nghị định nhằm thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 45 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (nhiệm vụ chi của ngân sách trung ương).
Chương II			

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
MỨC HƯỞNG TRỢ CẤP, PHỤ CẤP ƯU ĐÃI			
Điều 4. Mức hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi			
1. Mức hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi hằng tháng đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.	Bộ Dân tộc và Tôn giáo (Công văn số 1301/BDTTG-PC ngày 15/5/2026)	Tại mục 11 Phụ lục I kèm theo dự thảo Nghị định đề nghị rà soát bổ sung mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi hằng tháng cho các đối tượng chính sách khi theo học tại cơ sở phổ thông dân tộc nội trú, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học để thống nhất, đồng bộ với pháp luật liên quan.	Phụ lục I kèm theo dự thảo Nghị định đã quy định mức trợ cấp hằng tháng cho các đối tượng chính sách khi theo học tại cơ sở phổ thông dân tộc nội trú, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học tại các mục 11.1 và mục 11.2.
Chương III CÁC CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG	Bộ Dân tộc và Tôn giáo (Công văn số 1301/BDTTG-PC ngày 15/5/2026)	Đề nghị bổ sung “thân nhân của người có công với cách mạng” cho phù hợp với phạm vi, đối tượng điều chỉnh của dự thảo Nghị định	Không tiếp thu. Lý do: Điều 3 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng quy định đối tượng hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng bao gồm người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng. Do đó, tên Chương hiện nay đã phản ánh đầy

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đủ phạm vi và đối tượng điều chỉnh của dự thảo Nghị định, bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Pháp lệnh.
Điều 7. Hỗ trợ phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng cần thiết			
1. Mức hỗ trợ mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng cần thiết quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này.	Sở Nội vụ tỉnh Vĩnh Long (Công văn số 2439/SNV-CNCC ngày 14/5/2026)	Đề nghị tăng giá Kính râm và gậy dò đường từ 182.000 đồng lên 200.000 đồng. Lý do, qua tham khảo thực tế tại các đơn vị cung ứng thiết bị chỉnh hình và phục hồi chức năng, mức giá 200.000 đồng là mức tối thiểu để đảm bảo cung cấp bộ dụng cụ đầy đủ và chất lượng cơ bản; việc nâng định mức lên 200.000 đồng giúp đối tượng lựa chọn được các sản phẩm bền hơn, đảm bảo an toàn và sinh hoạt hàng ngày của đối tượng sử dụng.	Bộ Nội vụ xin tiếp thu.
	Bộ Nông nghiệp	Mức hỗ trợ hiện tại được điều chỉnh tăng theo chỉ số CPI giai	Bộ Nội vụ xin tiếp thu trong lần

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	và Môi trường <i>(Công văn số 4833/BNMT-TCCB ngày 14/5/2026)</i>	đoạn 2019-2025 (khoảng 21,2%). Chỉ số CPI là chỉ số chung, trong khi giá vật tư y tế và thiết bị chỉnh hình chuyên dụng thường có biến động mạnh hơn và phụ thuộc vào công nghệ. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung cơ chế định kỳ 02 năm một lần rà soát giá thực tế từ các bệnh viện chỉnh hình để điều chỉnh mức hỗ trợ, thay vì đợt 07 năm điều chỉnh một lần như giai đoạn vừa qua.	điều chỉnh tiếp theo.
2. Hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn cho đối tượng khi đi làm phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình (mỗi niên hạn 01 lần) hoặc đi điều trị phục hồi chức năng theo chỉ định của bệnh viện cấp tỉnh trở lên. Mức hỗ trợ 5.000 đồng/km/người tính theo khoảng cách từ nơi cư trú đến cơ sở y tế gần nhất đủ điều kiện về chuyên môn kỹ thuật cung cấp dụng cụ chỉnh hình, nhưng tối đa là 1.400.000 đồng/người/niên hạn.	Sở Nội vụ tỉnh Vĩnh Long <i>(Công văn số 2439/SNV-CNCC ngày 14/5/2026)</i>	Đề nghị tăng mức hỗ trợ từ 5.000 đồng/km/người lên 10.000 đồng/km/người. Lý do: mức hỗ trợ 5.000 đồng/km/người đã được xây dựng từ nhiều năm trước, hiện nay không còn phù hợp với thực tế giá nhiên liệu và cước phí vận tải hành khách. Bên cạnh đó, đặc thù của đối tượng đi làm phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình gặp khó khăn về vận động, đi lại nên	Bộ Nội vụ xin tiếp thu.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		phải sử dụng dịch vụ hỗ trợ đi lại tốn kém hơn. Việc tăng mức hỗ trợ lên 10.000 đồng/km/người nhằm chia sẻ bớt gánh nặng tài chính, tạo điều kiện thuận lợi để đối tượng tiếp cận các dịch vụ phục hồi chức năng.	
Điều 8. Hỗ trợ ưu đãi giáo dục tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đến trình độ đại học	Bộ Tư pháp (<i>Công văn số 3433/BTP-PLDSKT ngày 20/5/2026</i>)	Điều 8 dự thảo Nghị định quy định về hỗ trợ ưu đãi giáo dục tại cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đến trình độ đại học, theo đó, dự thảo Nghị định quy định theo hướng: (i) người học tại cơ sở giáo dục mầm non mức 0,2 mức chuẩn; (ii) người học cơ sở giáo dục còn lại mức 0,4 mức chuẩn. Trong trường hợp quy định liệt kê như tại dự thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo cần rà soát quy định của Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15); Luật Giáo dục	Bộ Nội vụ xin tiếp thu.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đại học số 125/2025/QH15; Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15 để tránh bỏ sót đối tượng. Ví dụ: dự thảo Nghị định chưa quy định người học tại trường phổ thông nội trú...	
2. Mức hưởng trợ cấp để theo học tại cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trường dự bị đại học, trường năng khiếu, trường lớp dành cho người khuyết tật: 0,4 lần mức chuẩn/đối tượng/năm. 3. Mức hưởng trợ cấp để theo học tại cơ sở phổ thông dân tộc nội trú, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học: 0,4 lần mức chuẩn/đối tượng/năm.	Bộ Dân tộc và tôn giáo (<i>Công văn số 1301/BDTTG-PC ngày 15/5/2026</i>)	Đề nghị ghép khoản 3 với khoản 2 Điều 8 thành một khoản vì cùng mức hưởng trợ cấp.	Bộ Nội vụ xin tiếp thu.
Điều 9. Hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ			
Mức hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn tính theo khoảng cách từ nơi cư trú đến nơi có mộ liệt sĩ: 3.000 đồng/km/người.	Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng (<i>Công văn số 2400/SNV-KHTC ngày 12/5/2026</i>)	Từ năm 2021, Thành phố Hải Phòng đã triển khai và thực hiện tốt các chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng theo Nghị định số 75/2021/NĐ-CP. Tuy nhiên, đến nay Nghị định	- Về mức hỗ trợ: Bộ Nội vụ xin tiếp thu mức hỗ trợ 5.000 đồng/km/người (phù hợp với giá cước vận tải). - Về đối tượng và nguyên tắc hỗ trợ: Nghị định số 131/2021/NĐ-CP

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		còn một số nội dung chưa phù hợp với điều kiện thực tế. Hiện nay, tình hình kinh tế - xã hội có nhiều thay đổi, mặt bằng giá cả hàng hóa, chi phí đi lại, nhân công, vật liệu xây dựng và các dịch vụ liên quan đều tăng so với thời điểm ban hành quy định trước đây. Vì vậy, việc nghiên cứu điều chỉnh mức hỗ trợ là cần thiết nhằm bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế, góp phần chia sẻ khó khăn với thân nhân người có công và thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với người có công với cách mạng. Do đó, Sở Nội vụ Hải Phòng đề nghị sửa đổi một số nội dung tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP như sau: <i>“Mức hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn tính theo khoảng cách từ nơi cư trú đến nơi có mộ liệt sĩ: 5.000 đồng/km/người.”</i>	ngày 30 tháng 12 năm 2021 quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng đã quy định về đối tượng và nguyên tắc hỗ trợ chế độ thăm viếng mộ liệt sĩ, di chuyển hài cốt liệt sĩ, vì vậy, dự thảo Nghị định không quy định lại nội dung này.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng <i>(Công văn số 2160/SNV-NCC ngày 18/5/2026)</i>	Đề nghị: Quy định cụ thể về số lượng được hỗ trợ, số lần được thăm viếng trong năm. Những người được hỗ trợ thuộc quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 651 Bộ luật dân sự thì được hỗ trợ thăm viếng.	
	Sở Nội vụ tỉnh Vĩnh Long <i>(Công văn số 2439/SNV-CNCC ngày 14/5/2026)</i>	Đề nghị bổ sung và điều chỉnh như sau: “Hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn cho thân nhân liệt sĩ (tối đa 3 người) hoặc người thờ cúng liệt sĩ mỗi năm 02 lần khi thăm viếng mộ liệt sĩ. Mức hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn tính theo khoảng cách từ nơi cư trú đến nơi có mộ liệt sĩ: 10.000 đồng/km/người”. Lý do bổ sung, nếu không quy định về số người và số lần hỗ trợ thì trong thực tế các địa phương sẽ gặp khó khăn trong vấn đề thực hiện (Nghị định số 75/2021/NĐ-CP của Chính phủ có quy định nội dung này). Bên cạnh đó, điều	

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		chỉnh mức hỗ trợ từ 3.000 đồng/km/người lên 10.000 đồng/km/người để phù hợp với thực tế giá nhiên liệu và cước phí vận tải hành khách hiện nay.	
	Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên (Công văn số 4412/SNV-NCC ngày 13/5/2026)	Đề nghị tăng mức hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ quy định tại Điều 9 dự thảo Nghị định từ 3.000 đồng/km/người lên 5.000 đồng/km/người bằng mức hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn cho đối tượng khi đi làm phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình.	
	Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An (Công văn số 3466/SNV-NCC ngày 14/5/2026)	Góp ý bổ sung: “Mức hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn tính theo khoảng cách từ nơi cư trú đến nơi có mộ liệt sĩ: 5.000 đồng/km/người”	
	Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên (Công văn số 1806/SNV-	a) Tại điều 9 (Hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ) và khoản 2 điều 10 (Hỗ trợ di chuyển hải cốt liệt sĩ) - Đề nghị sửa nội dung “Mức hỗ	

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<i>LĐVLNCC ngày 13/5/2026)</i>	trợ tiền đi lại và tiền ăn tính theo khoảng cách từ nơi cư trú đến nơi có mộ liệt sĩ: 3.000 đồng/km/người” thành: “Mức hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn theo khoảng cách cả lượt đi và lượt về từ nơi cư trú đến nơi có mộ liệt sĩ: 3.000 đồng/km/người”. Lý do: Quy định hiện hành chưa làm rõ việc tính hỗ trợ theo một lượt hay hai lượt di chuyển, dẫn đến khả năng hiểu và áp dụng chưa thống nhất trong thực tế. Việc bổ sung nội dung “cả lượt đi và lượt về” nhằm bảo đảm quy định rõ ràng, minh bạch, thuận lợi trong tổ chức thực hiện; đồng thời phản ánh đầy đủ chi phí thực tế phát sinh của thân nhân khi thăm viếng, di chuyển hài cốt liệt sĩ. Bên cạnh đó, theo Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013	

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		của Chính phủ, mức hỗ trợ là 2.000 đồng/km nhưng được tính cho cả hai lượt đi và về (tương đương 4.000 đồng/km). Trong khi đó, Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định mức 3.000 đồng/km nhưng chỉ tính một lượt, dẫn đến tổng mức hỗ trợ thực tế thấp hơn so với trước. Do vậy, việc sửa đổi theo hướng tính cả lượt đi và lượt về là cần thiết, nhằm bảo đảm mức hỗ trợ thực tế phù hợp hơn với điều kiện kinh tế - xã hội và mặt bằng giá cả hiện nay, đồng thời thể hiện đầy đủ hơn chính sách ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ.	
	Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hoá (Công văn số 2856/SNV-NCC ngày 13/5/2026)	Đề nghị: Quy định cụ thể về số lượng thân nhân được hỗ trợ để thuận lợi trong tổ chức thực hiện. Lý do: Việc bỏ quy định số lượng người được hỗ trợ có thể dẫn đến cách hiểu và áp dụng	

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		không thống nhất.	
	Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn (Công văn số 1360/SNV-TĐKT ngày 12/5/2026)	Đề nghị: quy định cụ thể về số lượng thân nhân được hỗ trợ để thuận lợi trong tổ chức thực hiện. Lý do: Việc bỏ quy định số lượng người được hỗ trợ có thể dẫn đến cách hiểu và áp dụng không thống nhất giữa các địa phương.	
Điều 10. Hỗ trợ di chuyển hải cốt liệt sĩ			
1. Mức hỗ trợ tiền cất bốc hải cốt liệt sĩ: 4.000.000 đồng/hải cốt liệt sĩ. 2. Mức hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn tính theo khoảng cách từ nơi cư trú đến nơi có mộ liệt sĩ: 3.000 đồng/km/người.	Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng (Công văn số 2400/SNV-KHTC ngày 12/5/2026)	Đề nghị sửa đổi thành: “1. Mức hỗ trợ tiền cất bốc hải cốt liệt sĩ: 5.000.000 đồng/hải cốt liệt sĩ. 2. Mức hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn tính theo khoảng cách từ nơi cư trú đến nơi có mộ liệt sĩ: 5.000 đồng/km/người.”	- Về mức hỗ trợ tiền cất bốc hải cốt liệt sĩ: Bộ Nội vụ xin tiếp thu mức hỗ trợ 5.000.000 đồng/hải cốt liệt sĩ. - Về mức hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn tính: Bộ Nội vụ xin tiếp thu mức 5.000 đồng/km/người. - Về đối tượng và nguyên tắc hỗ trợ: Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 quy định chi tiết và biện pháp thi hành
	Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng (Công văn số	Tại Điều 10. Hỗ trợ di chuyển hải cốt liệt sĩ: “... 2. Mức hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn tính theo	

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<i>2160/SNV-NCC ngày 18/5/2026)</i>	khoảng cách từ nơi cư trú đến nơi có mộ liệt sĩ: 3.000 đồng/km/người”. Đề nghị: Quy định cụ thể về số lượng được hỗ trợ để thuận lợi trong tổ chức thực hiện tại địa phương. Lý do: Việc không quy định số lượng người được hỗ trợ có thể dẫn đến cách hiểu và áp dụng không thống nhất giữa các địa phương.	Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng đã quy định về đối tượng và nguyên tắc hỗ trợ chế độ thăm viếng mộ liệt sĩ, di chuyển hài cốt liệt sĩ, vì vậy, dự thảo Nghị định không quy định lại nội dung này.
	Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên <i>(Công văn số 4412/SNV-NCC ngày 13/5/2026)</i>	Đề nghị tăng mức hỗ trợ di chuyển hài cốt liệt sĩ quy định tại khoản 2 Điều 10 dự thảo Nghị định từ 3.000 đồng/km/người lên 5.000 đồng/km/người bằng mức hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn cho đối tượng khi đi làm phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình.	
	Sở Nội vụ tỉnh Vĩnh Long	Đề nghị điều chỉnh mức hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn tính theo khoảng cách từ nơi cư trú đến nơi	

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<i>(Công văn số 2439/SNV-CNCC ngày 14/5/2026)</i>	có mộ liệt sĩ từ 3.000 đồng/km/người tăng lên 10.000 đồng/km/người. Lý do, mức 3.000 đồng/km hiện nay không còn phù hợp so với giá cước vận tải và chi phí sinh hoạt thực tế như hiện nay.	
Điều 11. Hỗ trợ công tác mộ liệt sĩ, công trình ghi công liệt sĩ			
1. Mộ liệt sĩ: a) Hỗ trợ một lần kinh phí xây vỏ mộ liệt sĩ đối với hài cốt liệt sĩ an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ: 10 triệu đồng/mộ. b) Hỗ trợ xây mới vỏ mộ liệt sĩ bao gồm cả bia ghi tên liệt sĩ đối với hài cốt liệt sĩ an táng trong nghĩa trang liệt sĩ: tối đa 10 triệu đồng/mộ (không gắn với dự án xây dựng, nâng cấp nghĩa trang); hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, sửa chữa mộ liệt sĩ bao gồm cả bia ghi tên liệt sĩ: tối đa bằng 70% mức xây mới.	Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng <i>(Công văn số 2400/SNV-KHTC ngày 12/5/2026)</i>	Đề nghị sửa đổi như sau: 1. Mộ liệt sĩ: a) Hỗ trợ một lần kinh phí xây vỏ mộ liệt sĩ đối với hài cốt liệt sĩ an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ: 15 triệu đồng/mộ. b) Hỗ trợ xây mới vỏ mộ liệt sĩ bao gồm cả bia ghi tên liệt sĩ đối với hài cốt liệt sĩ an táng trong nghĩa trang liệt sĩ: tối đa 15 triệu đồng/mộ (không gắn với dự án xây dựng, nâng cấp nghĩa trang); hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, sửa chữa	Không tiếp thu.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		mộ liệt sĩ bao gồm cả bia ghi tên liệt sĩ: tối đa bằng 70% mức xây mới".	
2. Nghĩa trang liệt sĩ: hỗ trợ tối đa 100% giá trị công trình nghĩa trang liệt sĩ.	Bộ Tư pháp (<i>Công văn số 3433/BTP-PLDSKT ngày 20/5/2026</i>)	Dự thảo Nghị định quy định: “Nghĩa trang liệt sĩ: hỗ trợ tối đa 100% giá trị công trình nghĩa trang liệt sĩ” (khoản 2 Điều 11). Tuy nhiên, dự thảo Nghị định không quy định mức hỗ trợ nêu trên là ngân sách cấp nào hỗ trợ cấp nào? Trong khi đó, Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng quy định: “Ngân sách địa phương bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ chi sau đây: Đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, quản lý công trình ghi công liệt sỹ, mộ liệt sỹ” (điểm c khoản 2 Điều 45). Nội dung này cần được rà soát, chỉnh lý cho phù hợp, đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	Điểm d khoản 1 Điều 45 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng quy định ngân sách trung ương bảo đảm thực hiện nhiệm vụ chi “hỗ trợ đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ”. Đồng thời, Điều 1 dự thảo Nghị định quy định phạm vi điều chỉnh bao gồm các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng từ dự toán chi thường xuyên nguồn ngân sách trung ương thực hiện Pháp lệnh hằng năm. Do đó, quy định tại dự thảo Nghị định đã bảo đảm phù hợp với quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và thống nhất với phạm vi điều chỉnh của Nghị định.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
3. Đài tưởng niệm liệt sĩ, đền thờ liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ: hỗ trợ tối đa 15 tỷ đồng đối với công trình cấp tỉnh; tối đa 02 tỷ đồng đối với công trình cấp xã theo nguyên tắc: a) Không hỗ trợ từ ngân sách trung ương đối với các địa phương không nhận bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương; b) Hỗ trợ tối đa 70% tổng giá trị công trình đối với các địa phương nhận bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương; riêng đối với các vùng miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn hỗ trợ tối đa 100% tổng giá trị công trình.	Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An (Công văn số 3466/SNV-NCC ngày 14/5/2026)	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, điều chỉnh mức hỗ trợ tối đa đối với công trình đài tưởng niệm liệt sĩ, đền thờ liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ cấp xã quản lý. Hiện nay, cấp xã đã sát nhập nhiều đơn vị, vì vậy công trình ghi công phải phù hợp với quy hoạch địa phương sau khi sát nhập.	Không tiếp thu. Lý do: khoản 2 Điều 45 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng quy định ngân sách địa phương có trách nhiệm bảo đảm kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng do địa phương ban hành, vì vậy, ngân sách trung ương hỗ trợ một phần kinh phí đối với công trình đài tưởng niệm liệt sĩ, đền thờ liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ để ưu tiên tập trung kinh phí cho công tác mộ, nghĩa trang liệt sĩ.
	Sở Nội vụ tỉnh Sơn La (Công văn số 1334/SNV-NCC&LDVL ngày 12/5/2026)	- Đề nghị điều chỉnh nội dung khoản 3 Điều 11 dự thảo Nghị định như sau: “3. Đài tưởng niệm liệt sĩ, đền thờ liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ: hỗ trợ tối đa 15 tỷ đồng đối với công trình cấp tỉnh; tối đa 10 tỷ đồng đối với công trình cấp huyện cũ nay chuyển về xã trung tâm; tối đa 02 tỷ đồng đối với công trình cấp xã...” Lý do: Theo quy định tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP, các công trình đài tưởng niệm liệt sĩ,	

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đền thờ liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ cấp huyện được hỗ trợ tối đa 10 tỷ đồng. Hiện nay, sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, một số công trình cấp huyện cũ được chuyển giao về xã trung tâm quản lý. Dự thảo Nghị định quy định mức hỗ trợ tối đa 02 tỷ đồng đối với công trình cấp xã là chưa phù hợp đối với các công trình nêu trên.	
	Bộ Xây dựng (Công văn số 7102/BXD-TCCB ngày 14/5/2026)	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xem xét, nội dung sửa đổi tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP, việc bỏ quy định mức hỗ trợ đối với các công trình ghi công liệt sĩ cấp huyện để đảm bảo phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp nhưng vẫn giữ nguyên quy định về mức hỗ trợ “tối đa 15 tỷ đồng đối với công trình cấp tỉnh, tối đa 02 tỷ đồng đối với công trình cấp xã”) là chưa phù hợp. Vì	

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		cấp tỉnh và cấp xã hiện nay được hợp nhất từ nhiều đơn vị hành chính khác, quy mô về diện tích tự nhiên, dân số và nhiệm vụ quản lý các công trình ghi công ở địa phương tăng lên, lớn hơn rất nhiều so với trước đây, định mức giá xây dựng tăng lên so với thời điểm năm 2021. Do đó, Bộ Xây dựng đề nghị cơ quan soạn thảo khảo sát, nghiên cứu, cân nhắc sửa đổi theo hướng tăng mức hỗ trợ tối đa đối với công trình ghi công cấp tỉnh và công trình ghi công cấp xã, để tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương thực hiện công tác cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, bảo trì hằng năm.	
4. Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ: a) Phân bổ kinh phí tập trung, không phân tán, dàn trải; bảo đảm đồng bộ, Khang trang, sạch đẹp; phát huy hiệu quả sử dụng vốn, tránh thất thoát, lãng phí. Chỉ phân bổ kinh	Sở Nội vụ tỉnh Hà Tĩnh (Công văn số 2713/SNV-NCC ngày 13/5/2026)	Tại khoản 4 Điều 11 dự thảo Nghị định: “d) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm phân bổ kinh phí cho các công trình theo đúng quy định của pháp luật	Không tiếp thu. Lý do: cơ chế phân quyền, phân cấp đã được quy định cụ thể tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ. Dự thảo Nghị định

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
phí để thực hiện các hạng mục nằm trong khuôn viên công trình ghi công liệt sĩ. b) Ưu tiên phân bổ kinh phí cho các vùng miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai. c) Tiêu chí ưu tiên phân bổ: ưu tiên mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ; thực trạng hư hỏng, xuống cấp của công trình; dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; công trình đang triển khai dở dang cần tiếp tục bố trí vốn để hoàn thành. Tùy điều kiện thực tế của địa phương để xem xét bổ sung thêm tiêu chí về số lượng mộ liệt sĩ trên địa bàn hành chính, số lượng nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn hành chính, quy mô công trình tính theo số lượng mộ liệt sĩ trong nghĩa trang liệt sĩ. d) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm phân bổ kinh phí cho các công trình theo đúng quy định của pháp luật và		và theo các nguyên tắc, tiêu chí phân bổ quy định tại Nghị định này”. Đề nghị sửa đổi lại thành: “Chủ tịch UBND cấp tỉnh...”. Lý do: đảm bảo đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 5 Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ. Đồng thời bổ sung thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã để đảm bảo theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ.	chỉ quy định về nguyên tắc tổ chức thực hiện, không quy định lại các nội dung đã được quy định tại Nghị định số 128/2025/NĐ-CP.
	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh (Công văn số 2153/SNV-NCC ngày 13/5/2026)	Hướng dẫn về địa bàn ưu tiên (Điều 11): Đối với kinh phí hỗ trợ công tác mộ và công trình ghi công liệt sĩ, đề nghị bổ sung quy định hoặc hướng dẫn cụ thể nguyên tắc xác định “vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn” để thuận lợi cho địa phương trong quá trình áp dụng thực hiện.	Không tiếp thu. Lý do: Nguyên tắc xác định vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác, không thuộc phạm vi quy định tại Nghị định này.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
theo các nguyên tắc, tiêu chí phân bổ quy định tại Nghị định này.	Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên (Công văn số 1806/SNV-LĐVLNCC ngày 13/5/2026)	Tại điểm c khoản 4 Điều 11 quy định: “Tùy điều kiện thực tế của địa phương...”, đề nghị sửa theo hướng: "Giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định bổ sung các tiêu chí cụ thể, nhằm bảo đảm rõ ràng, thống nhất và thuận lợi trong tổ chức thực hiện".	Thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã được quy định tại điểm d khoản 4 Điều 11 dự thảo Nghị định.
Điều 12. Xác định danh tính hài cốt liệt sĩ	Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn (Công văn số 1360/SNV-TĐKT ngày 12/5/2026)	Đề nghị: Bổ sung quy định cụ thể thời hạn trả kết quả giám định ADN. Lý do: Hiện nay công tác xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn kéo dài, thân nhân liệt sĩ phải chờ đợi nhiều năm mới có kết quả.	Nội dung về thời hạn trả kết quả giám định thuộc trình tự, thủ tục thực hiện xác định danh tính hài cốt liệt sĩ được quy định tại Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ, không quy định tại dự thảo Nghị định này.
	Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hoá (Công văn số 2856/SNV-NCC ngày 13/5/2026)	Đề nghị: quy định cụ thể thời hạn trả kết quả giám định ADN. Lý do: Hiện nay công tác xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn kéo dài, thân nhân liệt sĩ phải chờ đợi nhiều năm mới có kết quả.	

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Bộ Nông nghiệp và Môi trường <i>(Công văn số 4833/BNMT-TCCB ngày 14/5/2026)</i>	Dự thảo không quy định mức chi cụ thể cho giám định AND mà dẫn chiếu theo Nghị quyết số 26/2026/NQ-CP của Chính phủ. Nghị quyết 26 là cơ chế đặc thù và có thời hạn nhất định, để đảm bảo tính bền vững đề nghị cơ quan soạn thảo xây dựng một lộ trình luật hóa các mức chi vào Nghị định này sau khi Nghị quyết 26 hết hiệu lực, tránh việc phải liên tục ban hành các văn bản thay thế gây khó khăn cho việc tra cứu, áp dụng.	Bộ Nội vụ tiếp thu, chỉnh lý hoàn thiện Điều 12 dự thảo Nghị định.
	Bộ Tư pháp <i>(Công văn số 3433/BTP-PLDSKT ngày 20/5/2026)</i>	Điều 12 dự thảo Nghị định quy định về xác định danh tính hài cốt liệt sĩ. Nội dung này được sửa đổi, bổ sung so với quy định của pháp luật hiện hành. Tại Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo cho rằng: “Ngày 06/5/2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 26/2026/NĐ-CP quy định cơ	Bộ Nội vụ xin tiếp thu.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		chế, chính sách đặc thù nhằm tháo gỡ khó khăn trong tổ chức lấy mẫu, giám định và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp giám định ADN, trong đó có quy định mức chi đối với nội dung nêu trên, vì vậy để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và tránh phát sinh mâu thuẫn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết, dự thảo Nghị định không quy định mức chi cụ thể...” (trang 13). Tuy nhiên, Nghị quyết số 26/2026/NĐ-CP ban hành “cơ chế, chính sách đặc thù”, để thực hiện chiến dịch 500 ngày đêm theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, chỉ thực hiện tối đa đến ngày 31/7/2027. Trong khi đó, Nghị định này được ban hành để quy định chi tiết Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và thực hiện lâu dài. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu,	

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quy định nội dung này tại dự thảo Nghị định, đảm bảo tính ổn định của văn bản pháp luật và quy định đầy đủ nội dung Pháp lệnh giao.	
1. Lấy mẫu hài cốt liệt sĩ: a) Chuẩn bị nhân lực, vật tư; b) Khai quật, cất bốc; c) Lấy mẫu: - Lấy mẫu hài cốt liệt sĩ theo đề nghị của đại diện thân nhân liệt sĩ hoặc người thờ cúng liệt sĩ: mức chi là 50.000 đồng/mộ thực hiện lấy mẫu; - Lấy mẫu hài cốt liệt sĩ theo kế hoạch của cơ quan có thẩm quyền hoặc Sở Nội vụ: mức chi là 300.000 đồng/người/ngày lấy mẫu hài cốt liệt sĩ. Ngoài ra, người đi lấy mẫu hài cốt liệt sĩ được hưởng chế độ công tác phí theo quy định hiện hành. d) Sửa lại vỏ mộ liệt sĩ; đ) Lưu trữ, bảo quản tạm thời;	Bộ Quốc phòng (Công văn số 3189/BQP-CT ngày 14/5/2026)	(1) Sửa đổi tên của điểm c khoản 1 Để không trùng lặp nội dung tên của điểm c khoản 1 “Lấy mẫu” với tên của khoản 1 Điều 12 “Lấy mẫu hài cốt liệt sĩ:” và bảo đảm logic về trình bày, đề nghị sửa đổi lại tên của điểm c khoản 1, thành: “c. Lực lượng trực tiếp tiến hành lấy mẫu hài cốt liệt sĩ:”. (2) Sửa đổi, bổ sung khổ 2 điểm c khoản 1 Để bảo đảm phù hợp với các đối tượng trực tiếp tham gia thực hiện nhiệm vụ lấy mẫu trên thực tế và làm rõ thêm việc hỗ trợ công tác phí hoặc bồi dưỡng đối với các đối tượng, đề nghị sửa đổi, bổ sung khổ 2 điểm c khoản 1, như sau:	Bộ Nội vụ tiếp thu, chỉnh lý hoàn thiện Điều 12 dự thảo Nghị định.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
e) Chi khác.		“Lấy mẫu hài cốt liệt sĩ theo kế hoạch của cơ quan có thẩm quyền hoặc Sở Nội vụ: Mức chi là 300.000 đồng/người/ngày lấy mẫu hài cốt liệt sĩ. Ngoài ra, người đi lấy mẫu hài cốt liệt sĩ được hưởng chế độ công tác phí theo quy định hiện hành; người không hưởng chế độ công tác phí thì được hỗ trợ tiền bồi dưỡng bằng 0,2 lần mức lương cơ sở/người/ngày lấy mẫu hài cốt liệt sĩ.”.	
	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh (Công văn số 2458/SNV-NCC ngày 13/5/2026)	Tại điểm a, b, d, đ, e khoản 1 Điều 12 lấy mẫu hài cốt liệt sĩ: chưa quy định mức chi cụ thể, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung các “mức chi” hoặc quy định “kinh phí thanh toán thực tế theo quy định hiện hành”.	Bộ Nội vụ tiếp thu, chỉnh lý hoàn thiện Điều 12 dự thảo Nghị định.
	Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An	- Dự thảo: + Chưa quy mức chi tối đa cho việc lấy mẫu hài cốt liệt sĩ. + Điểm c, khoản 1: “Lấy mẫu hài cốt liệt sĩ theo đề nghị của đại	Bộ Nội vụ tiếp thu, chỉnh lý hoàn thiện Điều 12 dự thảo Nghị định.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	(Công văn số 3466/SNV-NCC ngày 14/5/2026)	diện thân nhân liệt sĩ hoặc người thờ cúng liệt sĩ; mức chi 50.000 đồng/mộ. - Góp ý: + Đề nghị quy định mức chi tối đa cho việc lấy mẫu/mộ. Đề nghị Ban soạn thảo quy định rõ tại Nghị định định mức chi phí vật tư, chi phí khai quật, cất bốc, hoàn cốt; chi phí lấy mẫu; sửa lại vỏ mộ liệt sĩ; chi phí lưu trữ, bảo quản tạm thời để đảm bảo tính thống nhất và sự ổn định về chính sách (mức chi tính toán phù hợp với Nghị quyết số 26/2026/NQ-CP ngày 06/5/2026) + Điểm c, khoản 1: Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét: chi phí 50.000 đồng/mộ không đảm bảo kinh phí để thuê giám định viên lấy mẫu. Đề nghị quy định mức chi tối đa lấy mẫu đối với trường hợp thuê giám định viên từ Trung ương và thuê giám định viên bệnh	

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		viện cấp tỉnh đề địa phương có căn cứ thực hiện.	
	Bộ Quốc phòng (Công văn số 3189/BQP-CT ngày 14/5/2026)	đ) Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm d khoản 1 và điểm b, điểm c khoản 6 Để bảo đảm đề cập đầy đủ các nội dung công tác xác định danh tính hài cốt liệt sĩ, nhất là khâu tổ chức lấy mẫu hài cốt liệt sĩ, đề nghị bổ sung thêm nội dung thực hiện nghi lễ tâm linh và hoàn trả hiện trạng hạ tầng ban đầu tại điểm b, điểm d khoản 1 và điểm b, điểm c khoản 6, như sau: - Điểm b khoản 1: “b) Lễ tâm linh, khai quật, cất bốc;”. - Điểm d khoản 1: “d) Sửa lại vỏ mộ liệt sĩ và hoàn trả hiện trạng hạ tầng ban đầu;”. - Điểm b khoản 6: “b) Lễ tâm linh, hoàn mẫu;”. - Điểm c khoản 6: “c) Sửa lại vỏ mộ liệt sĩ và hoàn trả hiện trạng hạ tầng ban đầu;”.	Bộ Nội vụ tiếp thu, chỉnh lý hoàn thiện Điều 12 dự thảo Nghị định.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
2. Lấy mẫu thân nhân liệt sĩ: a) Chuẩn bị nhân lực, vật tư; b) Lấy mẫu; c) Lưu trữ, bảo quản tạm thời; d) Hỗ trợ người thuộc diện được lấy mẫu: mức hỗ trợ 500.000 đồng/người đối với trường hợp cơ quan, đơn vị tổ chức đi lấy mẫu thân nhân liệt sĩ; đ) Chi khác.	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh (Công văn số 2458/SNV-NCC ngày 13/5/2026)	Tại điểm a, b, c, đ khoản 2 Điều 12 lấy mẫu thân nhân liệt sĩ: chưa quy định mức chi cụ thể, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung các “mức chi” hoặc quy định “kinh phí thanh toán thực tế theo quy định hiện hành”.	Bộ Nội vụ tiếp thu, chỉnh lý hoàn thiện Điều 12 dự thảo Nghị định.
3. Bảo quản mẫu hài cốt liệt sĩ, mẫu thân nhân liệt sĩ còn thiếu thông tin ở dạng thô trong thời gian chờ giám định ADN tại các cơ sở giám định ADN: mức chi tối đa 500 đồng/mẫu/ngày.	Bộ Dân tộc và Tôn giáo (Công văn số 1301/BDTTG-PC ngày 15/5/2026)	Đề nghị rà soát mức chi bảo quản mẫu hài cốt liệt sĩ, mẫu thân nhân liệt sĩ còn thiếu thông tin ở dạng thô trong thời gian chờ giám định ADN tại các cơ sở giám định ADN cho phù hợp.	Không tiếp thu.
4. Thực hiện giám định ADN: a) Giám định mẫu hài cốt liệt sĩ; b) Giám định mẫu thân nhân liệt sĩ.	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh (Công văn số 2458/SNV-NCC ngày 13/5/2026)	Tại điểm a, b khoản 4 Điều 12 thực hiện giám định ADN: chưa quy định mức chi cụ thể, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung các “mức chi” hoặc quy định “kinh phí thanh toán thực tế theo	Bộ Nội vụ tiếp thu, chỉnh lý hoàn thiện Khoản 4 Điều 12 dự thảo Nghị định: “4. Giám định ADN hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin, thân nhân liệt sĩ còn thiếu thông tin: thực hiện

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quy định hiện hành”.	theo quy định của pháp luật hiện hành về ngân sách nhà nước và các pháp luật có liên quan.”.
	Bộ Quốc phòng (Công văn số 3189/BQP-CT ngày 14/5/2026)	Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Để bảo đảm hỗ trợ một phần đối với cá nhân tham gia khảo sát, khai thác cung cấp thông tin thực hiện giám định ADN xác định danh tính hài cốt liệt sĩ, đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 4, như sau: “4. Giám định ADN hài cốt liệt sĩ, mẫu sinh phẩm thân nhân liệt sĩ còn thiếu thông tin: a) Giám định ADN đối với mẫu hài cốt liệt sĩ; b) Giám định ADN đối với mẫu sinh phẩm thân nhân liệt sĩ; c) Cá nhân được cấp thẩm quyền huy động tham gia khảo sát, khai thác thông tin để phục vụ xác định danh tính hài cốt liệt sĩ	Không tiếp thu.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		còn thiếu thông tin bằng phương pháp giám định ADN được hỗ trợ tiền bồi dưỡng bằng 0,2 lần mức lương cơ sở/người/ngày thực tế làm nhiệm vụ.”.	
5. Xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp thực chứng: mức chi 3.000.000 đồng/một thông tin được xác minh chính xác về hài cốt liệt sĩ đối với các tổ chức không được ngân sách nhà nước hỗ trợ hoặc cá nhân không hưởng lương từ ngân sách nhà nước cung cấp thông tin chính xác về hài cốt liệt sĩ.	Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An (Công văn số 3466/SNV-NCC ngày 14/5/2026)	- Dự thảo: “5. Xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp thực chứng: mức chi 3.000.000 đồng/một thông tin được xác minh chính xác về hài cốt liệt sĩ đối với các tổ chức không được ngân sách nhà nước hỗ trợ hoặc cá nhân không hưởng lương từ ngân sách nhà nước cung cấp thông tin chính xác về hài cốt liệt sĩ”. - Ý kiến góp ý: Đề nghị quy định rõ thông tin được xác minh chính xác về hài cốt liệt sĩ được xác định cụ thể như thế nào? Việc thanh toán 3 triệu đồng/ một thông tin này do sở nội vụ nơi quản lý hồ sơ gốc hay nơi quản lý mộ thanh	Bộ Nội vụ tiếp thu, chỉnh lý hoàn thiện Khoản 5 Điều 12 dự thảo Nghị định: “5. Xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp thực chứng: a) Mức chi 3.000.000 đồng/một thông tin được xác minh chính xác về hài cốt liệt sĩ đối với các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin chính xác để ban hành quyết định xác định danh tính về hài cốt liệt sĩ. Sở Nội vụ nơi quản lý mộ liệt sĩ thực hiện thanh toán đối với các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin. b) Đối với lực lượng thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch do cơ quan nhà nước chỉ đạo, tổ chức: được hỗ

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Bộ Quốc phòng (Công văn số 3189/BQP-CT ngày 14/5/2026)	toán? d) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Để bảo đảm bao quát đầy đủ chế độ, chính sách đối với các lực lượng thực hiện nhiệm vụ xác định danh tính hài cốt liệt sĩ bằng phương pháp thực chứng, đề nghị kết cấu lại khoản này thành 02 điểm (a và b); trong đó, điểm a kế thừa nội dung quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 và bổ sung thêm điểm b; cụ thể như sau: “5. Xác định danh tính hài cốt liệt sĩ bằng phương pháp thực chứng: a) Mức chi 3.000.000 đồng/một thông tin được xác minh chính xác về hài cốt liệt sĩ đối với các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin chính xác về hài cốt liệt sĩ. b) Đối với lực lượng thực hiện	trợ thêm bằng 0,2 lần mức lương cơ sở/người/ngày, tính theo ngày thực tế làm nhiệm vụ.”

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nhiệm vụ theo kế hoạch do Bộ Quốc phòng chỉ đạo, tổ chức: Được hỗ trợ ăn thêm bằng 01 (một) lần mức tiền ăn cơ bản của hạ sĩ quan, binh sĩ bộ binh/người/ngày; bồi dưỡng bằng 0,2 lần mức lương cơ sở/người/ngày, tính theo ngày thực tế làm nhiệm vụ.”.	
6. Hoàn thiện mộ liệt sĩ bao gồm cả bia ghi tên liệt sĩ trong nghĩa trang liệt sĩ sau khi kết thúc việc giám định ADN: a) Chuẩn bị nhân lực, vật tư; b) Hoàn mẫu; c) Sửa lại vỏ mộ; d) Chi khác.	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh <i>(Công văn số 2458/SNV-NCC ngày 13/5/2026)</i>	Tại điểm khoản 6 Điều 12 hoàn thiện mộ liệt sĩ bao gồm cả bia ghi tên liệt sĩ trong nghĩa trang liệt sĩ sau khi kết thúc việc giám định ADN: chưa quy định mức chi cụ thể, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung các “mức chi” hoặc quy định “kinh phí thanh toán thực tế theo quy định hiện hành”.	Bộ Nội vụ tiếp thu, chỉnh lý hoàn thiện Điều 12 dự thảo Nghị định.
11. Các nhiệm vụ khác phục vụ công tác xác định danh tính hài cốt liệt sĩ: a) Mua sắm trang thiết bị, vật tư, phương tiện chuyên dùng đảm bảo công tác xác định	Bộ Quốc phòng <i>(Công văn số 3189/BQP-CT ngày 14/5/2026)</i>	Bổ sung thêm khoản 12 sau khoản 11 Đề bảo đảm rõ phương thức chi, thuận lợi trong tổ chức thực hiện	Bộ Nội vụ tiếp thu, chỉnh lý hoàn thiện Điều 12 dự thảo Nghị định.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
danh tính hài cốt liệt sĩ; b) Sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác xác định danh tính hài cốt liệt sĩ; c) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác xác định danh tính hài cốt liệt sĩ; d) Chi hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong việc hỗ trợ kỹ thuật, kinh nghiệm và nguồn lực để xác định danh tính hài cốt liệt sĩ; đ) Các nhiệm vụ khác thanh toán thực tế theo quy định hiện hành.		nhiệm vụ, đề nghị bổ sung thêm khoản 12 sau khoản 11, như sau: “11. Các nội dung chi tại điểm a, b, d, đ khoản 1; điểm a, b, c khoản 2; điểm a, b khoản 4; khoản 6, 7 và 10 Điều này được thanh toán theo thực chi.”.	
Điều 13. Các chế độ ưu đãi khác			
2. Trợ cấp thờ cúng liệt sĩ: 1.600.000 đồng/liệt sĩ/năm.	Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An (Công văn số 3466/SNV-NCC ngày 14/5/2026)	Ý kiến góp ý: Trợ cấp thờ cúng liệt sĩ 2.000.000 đồng/liệt sĩ/năm	Không tiếp thu.
3. Chi tiền ăn thêm ngày lễ, tết đối với thương binh, bệnh binh, người hưởng	Sở Nội vụ tỉnh	Về tiền ăn ngày lễ, Tết: Hiện tại Khoản 3 Điều 13 quy định mức	Bộ Nội vụ xin tiếp thu.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
chính sách như thương binh, thương binh loại B có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên: mức chi 300.000 đồng/người/ngày; số ngày được chi ăn thêm là ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của cấp có thẩm quyền, ngày 27 tháng 7 và ngày 22 tháng 12 hằng năm.	Bắc Ninh (<i>Công văn số 2153/SNV-NCC ngày 13/5/2026</i>)	chi 300.000 đồng/người/ ngày cho đối tượng trực tiếp (thương binh, bệnh binh...). Tuy nhiên, Khoản 9 Điều 13 quy định chi hỗ trợ đón tiếp thân nhân (tri ân gián tiếp) theo định mức tiếp khách hiện hành (khoảng 600.000 đồng/suất theo quy định tại Điều 31). Việc mức chi cho đối tượng gián tiếp cao gấp đôi đối tượng trực tiếp là chưa thực sự hợp lý.	
4. Người có công với cách mạng đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở nuôi dưỡng của ngành Nội vụ được hỗ trợ thuốc, điều trị và bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho đối tượng: a) Hỗ trợ thuốc, điều trị và bồi dưỡng phục hồi sức khỏe tại cơ sở nuôi dưỡng, mức tối đa 11.000.000 đồng/người/năm. Hình thức hỗ trợ bồi dưỡng phục hồi sức khỏe do Giám đốc các cơ sở nuôi dưỡng quyết định phù hợp với tình trạng sức khỏe của người có công và đặc thù của đơn vị (bao gồm cả chi bồi dưỡng	Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng (<i>Công văn số 2515/SNV-CSNCC ngày 13/5/2026</i>)	Đề nghị bổ sung: “4. Người có công với cách mạng đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở nuôi dưỡng của ngành Nội vụ và ngành khác (nếu có) có cùng chức năng, nhiệm vụ được hỗ trợ thuốc, điều trị và bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho đối tượng:...” Lý do bổ sung thêm: Hiện nay, Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Thuận trực thuộc Sở Y tế tỉnh	Không tiếp thu.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
phục hồi sức khỏe khi đối tượng đi điều trị tại cơ sở y tế); b) Hỗ trợ điều trị tại cơ sở y tế để thanh toán chi phí điều trị, thuốc, hóa chất, vật tư y tế, dịch vụ kỹ thuật và các chi phí khác liên quan không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế thì được thanh toán theo hóa đơn, chứng từ thực tế.		Lâm Đồng đang chăm sóc, nuôi dưỡng 01 đối tượng là người có công với cách mạng theo quy định tại Điều 111 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ và 05 người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng khác (các đối tượng không thuộc đối tượng quy định tại Điều 111 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP); Đồng thời Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Thuận trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng có chức năng nuôi dưỡng người có công và đã được đầu tư cơ sở vật chất theo quy định.	
	Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Công văn số 4833/BNNMT-TCCB ngày 14/5/2026)	Với đối tượng người có công tuổi ngày càng cao, bệnh nền nhiều, mức 11.000.000 đồng/năm (trung bình chưa đến 1.000.000 đồng/tháng) thấp so với chi phí y tế thực tế tại các đô thị lớn. Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét	Không tiếp thu. Lý do: Đây là mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương. Tùy thuộc điều kiện thực tế, địa phương có chính sách hỗ trợ theo thẩm quyền quy định tại Pháp lệnh Ưu

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quy định mức hỗ trợ này theo hướng “mở”, cho phép các địa phương có nguồn thu ngân sách tốt được chủ động sử dụng ngân sách địa phương để hỗ trợ thêm ngoài mức trần của Trung ương.	đãi người có công với cách mạng.
5. Hỗ trợ phục vụ công tác nuôi dưỡng người có công tại các cơ sở nuôi dưỡng do ngành Nội vụ quản lý để đảm bảo các khoản chi phí về điện, nước sinh hoạt hoặc mua xăng dầu chạy máy phát điện, lọc nước, vệ sinh môi trường, sửa chữa điện, nước, thuê mướn nhân công, dịch vụ, vật tư văn phòng, thông tin liên lạc và các khoản chi khác. Mức hỗ trợ phục vụ công tác nuôi dưỡng tối đa 11.000.000 đồng/đối tượng/năm.	Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng (Công văn số 2515/SNV-CSNCC ngày 13/5/2026)	Đề nghị bổ sung: “ 5. Hỗ trợ phục vụ công tác nuôi dưỡng người có công tại các cơ sở nuôi dưỡng do ngành Nội vụ quản lý và ngành khác (nếu có) có cùng chức năng, nhiệm vụ để đảm bảo các khoản chi phí về điện, nước sinh hoạt” Lý do bổ sung thêm: Hiện nay, Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Thuận trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng đang chăm sóc, nuôi dưỡng 01 đối tượng là người có công với cách mạng theo quy định tại Điều 111 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ và 05	Không tiếp thu.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng khác (các đối tượng không thuộc đối tượng quy định tại Điều 111 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP); Đồng thời Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Thuận trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng có chức năng nuôi dưỡng người có công và đã được đầu tư cơ sở vật chất theo quy định.	
9. Hỗ trợ đón tiếp thân nhân của người có công với cách mạng đến thăm người có công với cách mạng đang nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng (hỗ trợ tối đa 18 người x ngày/đối tượng/năm): thực hiện theo mức chi tiếp khách trong nước hiện hành và đảm bảo hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.	Sở Nội vụ tỉnh Hà Tĩnh <i>(Công văn số 3466/SNV-NCC ngày 14/5/2026)</i>	Đề nghị điều chỉnh lại thành “hỗ trợ tối đa 18 lượt người”.	Không tiếp thu.
10. Hỗ trợ xăng dầu, sách báo, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao phục vụ người có công với cách mạng đang được nuôi dưỡng tại cơ sở.	Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên <i>(Công văn số 1806/SNV-LĐVLNCC ngày</i>	Tại khoản 10 Điều 13 đề nghị bổ sung mức hỗ trợ cụ thể đối với các nội dung: “Hỗ trợ xăng dầu, sách báo, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao phục vụ người có công	

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<i>13/5/2026)</i>	đang được nuôi dưỡng tại cơ sở” nhằm bảo đảm đầy đủ, rõ ràng, tránh khó khăn khi áp dụng.	
11. Hỗ trợ cơ sở vật chất phục vụ nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp người có công với cách mạng: a) Hỗ trợ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp người có công: mức hỗ trợ tối đa không quá 15 tỷ đồng/công trình, trong đó hỗ trợ tối đa 100% giá trị công trình đối với các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do trung ương và các địa phương nhận bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương quản lý, hỗ trợ tối đa 70% tổng giá trị công trình đối với các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương không nhận bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương quản lý; b) Hỗ trợ mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ, dụng cụ: tối đa 15 triệu đồng/đối tượng/năm hoặc không quá 1,5 tỷ đồng/năm đối với cơ sở nuôi dưỡng; tối đa 25	Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn <i>(Công văn số 1360/SNV-TĐKT ngày 12/5/2026)</i>	Điểm a khoản 11 Điều 13 đề nghị xem xét thành "a) Hỗ trợ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp người có công: mức hỗ trợ tối đa không quá 20 tỷ đồng/công trình..." Lý do: Để đồng bộ với điểm b, khoản 2, Điều 4, Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước, cụ thể: "b) Đối với nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng phải căn cứ quy	Không tiếp thu: Căn cứ ý kiến tham gia của Bộ Tài chính tại Công văn số 489/BTC-KTN ngày 16/4/2026 về hồ sơ dự thảo Nghị định.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
triệu đồng/giường điều dưỡng/năm hoặc không quá 2,5 tỷ đồng/năm đối với cơ sở điều dưỡng, đón tiếp người có công với cách mạng.		định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho công trình theo quy định của pháp luật của ngành, lĩnh vực có liên quan để lập dự toán trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, tối đa không quá 20 tỷ đồng/nhiệm vụ...	
12. Chế độ tặng quà đối với các cơ sở nuôi dưỡng người có công, người có công và gia đình người có công: a) Quà tặng của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: Mức quà tặng đối với tập thể: tiền mặt là 5.000.000 đồng/tập thể, hiện vật trị giá 500.000 đồng/tập thể. Mức quà tặng đối với gia đình, cá nhân: tiền mặt là 1.000.000 đồng/gia đình hoặc cá nhân;	Sở Nội vụ tỉnh Hà Tĩnh (Công văn số 3466/SNV-NCC ngày 14/5/2026)	Tại khoản 2 Điều 13, đề nghị mức quà tặng như sau: a) Quà tặng của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: Mức quà tặng đối với tập thể: tiền mặt là 5.000.000 đồng/tập thể, hiện vật trị giá 1.000.000 đồng/tập thể. Mức quà tặng đối với gia đình, cá nhân: tiền mặt là 2.000.000 đồng/gia đình hoặc cá nhân; hiện vật trị giá	Không tiếp thu.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
hiện vật trị giá 250.000 đồng/gia đình hoặc cá nhân. b) Quà tặng của cơ quan trung ương, lãnh đạo bộ: Mức quà tặng đối với tập thể: tiền mặt là 3.000.000 đồng/tập thể; hiện vật trị giá 500.000 đồng/tập thể. Mức quà tặng đối với gia đình, cá nhân: tiền mặt là 1.000.000 đồng/gia đình hoặc cá nhân; hiện vật trị giá 250.000 đồng/gia đình hoặc cá nhân.	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh (<i>Công văn số 2153/SNV-NCC ngày 13/5/2026</i>)	500.000 đồng/gia đình hoặc cá nhân. Về mức quà tặng: Đề nghị nâng mức chi quà tặng bằng hiện vật của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các Bộ, ngành trung ương đối với người có công. Nếu giữ như dự thảo, mức chi này đang thấp hơn so với mức quà tặng cho đối tượng bảo trợ xã hội đang được đề xuất tại dự thảo sửa đổi Nghị định 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ (500.000 đồng/cá nhân và 300.000 đồng/cá nhân)	Không tiếp thu.
Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH			
Điều 14. Tổ chức thực hiện			
1. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các bộ, cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền về công tác	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Để việc tổ chức thực hiện chính sách sau khi Nghị định được ban hành bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp	Không tiếp thu.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
người có công với cách mạng.	<i>(Công văn số 15/MTTW-BTT ngày 15/5/2026)</i>	thời và phát huy vai trò giám sát xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung tại Điều 14. Tổ chức thực hiện trách nhiệm phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong tuyên truyền, vận động Nhân dân; giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách; tiếp nhận, tổng hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của người có công, thân nhân người có công và Nhân dân đến cơ quan có thẩm quyền.	
2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có trách nhiệm quản lý kinh phí chi thường xuyên nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; hướng dẫn việc tổ chức thực hiện chi trả trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng đảm bảo đúng đối tượng, đầy đủ, kịp thời và phù hợp với quy định hiện hành.	Bộ Quốc phòng <i>(Công văn số 3189/BQP-CT ngày 14/5/2026)</i>	Tại Điều 14, đề nghị chuyển khoản 3 lên khoản 2 cho thống nhất trong văn bản.	Bộ Nội vụ xin tiếp thu

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
3. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an có trách nhiệm quản lý kinh phí chi thường xuyên nguồn ngân sách trung ương thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; hướng dẫn việc tổ chức thực hiện chi trả trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng thuộc phạm vi quản lý đảm bảo đúng đối tượng, đầy đủ, kịp thời và phù hợp với quy định hiện hành.	Bộ Quốc phòng (Công văn số 3189/BQP-CT ngày 14/5/2026)	Để bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định về quản lý ngân sách, thuận lợi trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ và bảo đảm đồng bộ với quy định tại dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 131/2021/NĐ-CP, đề nghị bổ sung thêm khoản 4 sau khoản 3, như sau: “4. Giao Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm quản lý kinh phí đối với nhiệm vụ triển khai, thực hiện lấy mẫu hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin để xác định danh tính liệt sĩ thuộc trách nhiệm Bộ Quốc phòng.”.	Không tiếp thu. Lý do: khoản 3 Điều 14 dự thảo Nghị định đã quy định trách nhiệm quản lý kinh phí thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an.
Điều 15. Hiệu lực thi hành	Bộ Quốc phòng (Công văn số 3189/BQP-CT ngày 14/5/2026)	Tại Điều 15, đề nghị cân nhắc tách thành 02 Điều: “Hiệu lực thi hành” và “Điều khoản chuyển tiếp”.	Căn cứ khoản 1 Điều 67 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP: “Quy định chuyển tiếp được quy định thành điều riêng tại phần cuối của văn bản, được đặt tên là “Điều khoản chuyển tiếp” hoặc quy định thành khoản riêng tại các điều cần phải có quy định chuyển tiếp hoặc

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>quy định thành khoản riêng tại điều quy định về hiệu lực thi hành.”</i> Vì vậy Bộ Nội vụ giữ nguyên bố cục.
	Bộ Y tế <i>(Công văn số 3492/BYT-TCCB ngày 14/5/2026)</i>	- Đề nghị rà soát, bổ sung quy định chuyển tiếp tại Điều 15 để thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện, đặc biệt đối với: + Hồ sơ đã tiếp nhận nhưng chưa ban hành quyết định hưởng chế độ; + Các nhiệm vụ, dự án công trình ghi công liệt sĩ đang triển khai dở dang, + Các trường hợp đang thực hiện chế độ theo quy định hiện hành trước thời điểm Nghị định có hiệu lực.	
	Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên <i>(Công văn số 1806/SNV-</i>	Tại điều 15 (Hiệu lực thi hành) đề nghị sửa tên Điều như sau để phù hợp với nội dung của Điều này: “Điều khoản thi hành”.	Không tiếp thu. Lý do: nội dung Điều 15 dự thảo Nghị định chủ yếu quy định về thời điểm có hiệu lực thi hành của Nghị

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<i>LĐVLNCC ngày 13/5/2026)</i>		định và việc xử lý đối với các văn bản có liên quan, do đó việc đặt tên điều là “Hiệu lực thi hành” là phù hợp với nội dung điều khoản và kỹ thuật xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.
3. Chế độ quy định tại Điều 6, 7, 11 và 13 Nghị định này được thực hiện kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027. Các chế độ tương ứng quy định tại khoản này đang thực hiện theo Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, Nghị định số 77/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021	Bộ Nông nghiệp và Môi trường (<i>Công văn số 4833/BNNMT-TCCB ngày 14/5/2026)</i>	Dự thảo đề xuất tăng mức chuẩn trợ cấp từ 01/7/2026, nhưng các chế độ như điều dưỡng, phương tiện trợ giúp và trợ cấp thờ cúng liệt sĩ lại lùi đến 01/7/2027 mới thực hiện, điều này tạo ra khoảng trễ 06 tháng đối với những đối tượng đang cần hỗ trợ. Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét áp dụng đồng bộ tất cả các mức tăng từ 01/7/2026 để đảm bảo tính kịp thời của chính sách ưu đãi.	Không tiếp thu. Lý do: Nguyên nhân, cơ sở và sự cần thiết của việc quy định thời điểm thực hiện nêu trên đã được cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình cụ thể tại dự thảo Tờ trình Chính phủ.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ tiếp tục được thực hiện cho đến ngày 31 tháng 12 năm 2026.			
7. Người bị thương thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 23 Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về Ưu đãi người có công với cách mạng mà có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 5% - 20% thì được hưởng trợ cấp ưu đãi một lần theo quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định này.	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh (Công văn số 2153/SNV-NCC ngày 13/5/2026)	Sắp xếp bố cục (Điều 4 và Điều 15): đề nghị chuyển nội dung tại khoản 7 Điều 15 (Hiệu lực thi hành) về thành khoản 5 Điều 4 (Mức hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi) để đảm bảo tính logics và thống nhất nội dung trong cùng một điều khoản quy định	Không tiếp thu.